



**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỌNG ĐIỂM CẤP TRƯỜNG NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số **718** QĐ-DHV ngày **09** tháng **4** năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm                 | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện                                | Kinh phí (triệu đồng) |
|-----|--|---------------------------|---|---|---|--|------------|----------------------------------|---|-----------------------|
| (1) | (2)  | (3)                       | (4)   | (5)   | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)  | (11)                  |
| 1.  | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Các thể loại báo chí</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Nga | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Các thể loại báo chí</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Bình luận và kí báo chí</i> theo tiếp cận CDIO     | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Bình luận và kí báo chí</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Bình luận và kí báo chí</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Bình luận và kí báo chí</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Bình luận và kí báo chí</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Bình luận và kí báo chí</i> . | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Nga;<br>ThS. Nguyễn Thanh Hải | 18                    |
|     |  |                           |   |   | Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá học phần <i>Tin và tường thuật</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Tin và tường thuật</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Tin và tường thuật</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Tin và tường thuật</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Tin và tường thuật</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Tin và tường thuật</i> .                          | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Nguyễn Thanh Hải;<br>ThS. Lê Hà Phương         |                       |
|     |  |                           |   |   | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Tác phẩm và</i>                                    | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Tác phẩm và</i>   | 4          | Viện Khoa                        | ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Nga;                          |                       |

*Handwritten signature and initials in blue ink.*

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện                            | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|---|--|------------|----------------------------------|---|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)  | (11)                     |
|     |            |           |   |          | mới nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá học phần <i>Tác phẩm và thể loại báo chí</i> theo tiếp cận CDIO  | <i>thể loại báo chí</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Tác phẩm và thể loại báo chí</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Tác phẩm và thể loại báo chí</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Tác phẩm và thể loại báo chí</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Tác phẩm và thể loại báo chí</i> .                                      |            | học Xã hội và Nhân văn           | ThS. Lê Thị Thu Hiền                            |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá học phần <i>Phòng vấn và phóng sự</i> theo tiếp cận CDIO                    | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phòng vấn và phóng sự</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phòng vấn và phóng sự</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phòng vấn và phóng sự</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phòng vấn và phóng sự</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phòng vấn và phóng sự</i> . | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Lê Hà Phương;<br>ThS. Lê Thị Thu Hiền      |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá học phần <i>Thông tin đối ngoại và thông tin quốc tế</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Thông tin đối ngoại và thông tin quốc tế</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Thông tin đối ngoại và thông tin quốc tế</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Thông tin đối ngoại và thông tin quốc tế</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Thông tin đối ngoại và</i>                                | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Nga;<br>ThS. Lê Hà Phương |                          |

| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm            | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện                           | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|--|----------------------|---|---|---|--|------------|----------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)  | (3)                  | (4)   | (5)   | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)   | (11)                     |
|     |  |                      |   |   |   | <i>thông tin quốc tế;</i><br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Thông tin đối ngoại và thông tin quốc tế.</i>   |            |                                  |  |                          |
| 2.  | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Truyền thông và kinh doanh báo chí</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Lê Thị Thu Hiền | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Truyền thông và kinh doanh báo chí</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | <p>Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Marketing ứng dụng</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>PR ứng dụng</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Quảng cáo, phát hành và kinh</i></p> | <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Marketing ứng dụng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Marketing ứng dụng</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Marketing ứng dụng</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Marketing ứng dụng</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Marketing ứng dụng.</i></p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>PR ứng dụng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>PR ứng dụng</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>PR ứng dụng</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>PR ứng dụng</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>PR ứng dụng.</i></p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Quảng cáo, phát hành và kinh doanh báo chí</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Quảng cáo, phát hành và kinh doanh báo chí</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Quảng cáo, phát hành và kinh doanh</i></p> | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Lê Thị Thu Hiền;<br>ThS. Lê Hà Phương     | 18                       |
|     |  |                      |   |   |   |  | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Lê Thị Thu Hiền;<br>ThS. Nguyễn Thanh Hải |                          |
|     |  |                      |   |   |   |  | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Nguyễn Thanh Hải;<br>TS. Hắc Xuân Cảnh    |                          |

| TT  | Tên đề tài     | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu    | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện                        | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|----------------|-----------|---|-------------|--|---|------------|----------------------------------|---|--------------------------|
| (1) | (2)            | (3)       | (4)   | (5)         | (6)  | (7)   | (8)        | (9)                              | (10)  | (11)                     |
|     |                |           |   |             | doanh báo chí theo tiếp cận CDIO   | báo chí;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Quảng cáo, phát hành và kinh doanh báo chí</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Quảng cáo, phát hành và kinh doanh báo chí</i> .  |            |                                  |   |                          |
|     |                |           |   |             | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>PR, Marketing đại cương</i> theo tiếp cận CDIO              | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>PR, Marketing đại cương</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>PR, Marketing đại cương</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>PR, Marketing đại cương</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>PR, Marketing đại cương</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>PR, Marketing đại cương</i> .  | 5          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Lê Thị Thu Hiền;<br>TS. Hắc Xuân Cảnh  |                          |
|     |                |           |   |             | Nội dung 5: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Kỹ năng dẫn chương trình truyền hình</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Kỹ năng dẫn chương trình truyền hình</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Kỹ năng dẫn chương trình truyền hình</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Kỹ năng dẫn chương trình truyền hình</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Kỹ năng dẫn chương trình truyền hình</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Kỹ năng dẫn chương trình truyền hình</i> . | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Lê Hà Phương;<br>ThS. Nguyễn Thanh Hải |                          |
| 3.  | Nghiên cứu đổi | ThS. Phạm | Viện Kỹ   | Đổi mới nội | Nội dung 1:  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa   | 2          | Viện Kỹ                          | KS. Trần Đình                               |                          |

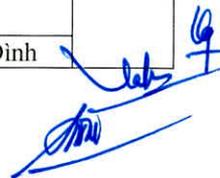
| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|--|-----------|---|---|---|--|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)  | (3)       | (4)   | (5)   | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     | mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Truyền động điện</i> theo tiếp cận CDI | Mạnh Toàn | thuật và Công nghệ                              | dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Truyền động điện</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Đồ án 1</i> theo tiếp cận CDIO   | chuẩn đầu ra học phần <i>Đồ án 1</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Đồ án 1</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Đồ án 1</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Đồ án 1</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Đồ án 1</i> .   |            | thuật và Công nghệ         | Dũng                 |                          |
|     |  |           |   |   | Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Thực hành máy điện, điện tử công suất</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Thực hành máy điện, điện tử công suất</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Thực hành máy điện, điện tử công suất</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Thực hành máy điện, điện tử công suất</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Thực hành máy điện, điện tử công suất</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Thực hành máy điện, điện tử công suất</i> . | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phạm Mạnh Toàn  |                          |
|     |  |           |   |   | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Điện tử công suất</i> theo tiếp cận CDIO                     | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Điện tử công suất</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Điện tử công suất</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Điện tử công suất</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Điện tử công suất</i> ;  | 4          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phan Văn Dư     |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm           | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu   | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|---|---------------------|---|--|--|--|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)   | (3)                 | (4)   | (5)  | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     |   |                     |   |  |  | 5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Điện tử công suất</i> .  |            |                            |                      |                          |
|     |   |                     |   |  | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Truyền động điện</i> theo tiếp cận CDIO        | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Truyền động điện</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Truyền động điện</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Truyền động điện</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Truyền động điện</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Truyền động điện</i> .                                    | 4          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phạm Mạnh Toàn  |                          |
|     |   |                     |   |  | Nội dung 5:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Máy điện và khí cụ điện</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Máy điện và khí cụ điện</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Máy điện và khí cụ điện</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Máy điện và khí cụ điện</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Máy điện và khí cụ điện</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Máy điện và khí cụ điện</i> . | 4          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | KS. Trần Đình Dũng   |                          |
| 4.  | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Hệ thống điện</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Phạm Hoàng Nam | Viện Kỹ thuật và Công nghệ                      | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Hệ thống điện</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao | Nội dung 1:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Đồ án 3</i> theo tiếp cận CDIO                 | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Đồ án 3</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Đồ án 3</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Đồ án 3</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của  | 2          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phạm Hoàng Nam  | 19                       |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|---|--|--|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)   | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     |            |           |   | chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp |  | học phần <i>Đồ án 3</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Đồ án 3</i> .   |            |                            |                      |                          |
|     |            |           |   |   | Nội dung 2:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Bảo vệ và tự động hóa công nghiệp</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Bảo vệ và tự động hóa công nghiệp</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Bảo vệ và tự động hóa công nghiệp</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Bảo vệ và tự động hóa công nghiệp</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Bảo vệ và tự động hóa công nghiệp</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Bảo vệ và tự động hóa công nghiệp</i> . | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | KS. Trần Đình Dũng   |                          |
|     |            |           |   |   | Nội dung 3:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Thực hành chuyên ngành</i> theo tiếp cận CDIO            | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Thực hành chuyên ngành</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Thực hành chuyên ngành</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Thực hành chuyên ngành</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Thực hành chuyên ngành</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Thực hành chuyên ngành</i> .  | 4          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phạm Hoàng Nam  |                          |
|     |            |           |   |   | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Giải tích và mô phỏng hệ thống điện</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Giải</i>  | 5          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phạm Mạnh Toàn  |                          |

| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm         | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí (triệu đồng) |
|-----|--|-------------------|---|---|--|--|------------|----------------------------|----------------------|-----------------------|
| (1) | (2)  | (3)               | (4)   | (5)   | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                  |
|     |  |                   |   |   | <p>giá học phần <i>Giải tích và mô phỏng hệ thống điện</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 5: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Hệ thống điện</i> theo tiếp cận CDIO</p> | <p><i>tích và mô phỏng hệ thống điện;</i></p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Giải tích và mô phỏng hệ thống điện;</i></p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Giải tích và mô phỏng hệ thống điện;</i></p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Giải tích và mô phỏng hệ thống điện.</i></p>   |            |                            |                      |                       |
|     |  |                   |   |   | <p>Nội dung 5: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Hệ thống điện</i> theo tiếp cận CDIO</p>   | <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Hệ thống điện</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Hệ thống điện;</i></p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Hệ thống điện;</i></p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Hệ thống điện;</i></p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Hệ thống điện.</i></p>                                    | 5          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phạm Hoàng Nam  |                       |
| 5.  | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Nhóm chuyên đề 1</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Lưu Văn Phúc | Viện Kỹ thuật và Công nghệ                      | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Nhóm chuyên đề 1</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | <p>Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Chất lượng điện năng</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung,</p>                            | <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Chất lượng điện năng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Chất lượng điện năng;</i></p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Chất lượng điện năng;</i></p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Chất lượng điện năng;</i></p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Chất lượng điện năng.</i></p> | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phạm Mạnh Toàn  | 15                    |
|     |  |                   |   |   | <p>Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung,</p>  | <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Hệ thống BMS</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p>   | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | KS. Trần Đình Dũng   |                       |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|--|---|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)  | (7)   | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     |            |           |   |          | phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Hệ thống BMS</i> theo tiếp cận CDIO  | <ol style="list-style-type: none"> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Hệ thống BMS</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Hệ thống BMS</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Hệ thống BMS</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Hệ thống BMS</i>.</li> </ol>  |            | nghệ                       |                      |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Kiểm toán và tiết kiệm điện năng</i> theo tiếp cận CDIO | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Kiểm toán và tiết kiệm điện năng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Kiểm toán và tiết kiệm điện năng</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Kiểm toán và tiết kiệm điện năng</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Kiểm toán và tiết kiệm điện năng</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Kiểm toán và tiết kiệm điện năng</i>.</li> </ol> | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Lưu Văn Phúc    |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Năng lượng tái tạo</i> theo tiếp cận CDIO               | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Năng lượng tái tạo</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Năng lượng tái tạo</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Năng lượng tái tạo</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Năng lượng tái tạo</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Năng lượng tái tạo</i>.</li> </ol>   | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Lưu Văn Phúc    |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5:  | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa</li> </ol>   | 3          | Viện Kỹ                    | KS. Trần Đình        |                          |



| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm            | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|--|----------------------|---|---|--|--|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)  | (3)                  | (4)   | (5)   | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     |  |                      |   |   | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Nguồn dữ phòng và hệ thống ATS</i> theo tiếp cận CDIO   | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. chuẩn đầu ra học phần <i>Nguồn dữ phòng và hệ thống ATS</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Nguồn dữ phòng và hệ thống ATS</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Nguồn dữ phòng và hệ thống ATS</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Nguồn dữ phòng và hệ thống ATS</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Nguồn dữ phòng và hệ thống ATS</i>.</li> </ul> |            | thuật và Công nghệ         | Dũng                 |                          |
| 6.  | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Nhóm chuyên đề 2</i> theo tiếp cận CDIO | TS. Nguyễn Tiên Dũng | Viện Kỹ thuật và Công nghệ                      | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Nhóm chuyên đề 2</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | <p>Nội dung 1:<br/>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Hệ thống SCADA</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 2:<br/>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Mạng lưới điện thông minh</i> theo tiếp cận CDIO</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Hệ thống SCADA</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Hệ thống SCADA</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Hệ thống SCADA</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Hệ thống SCADA</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Hệ thống SCADA</i>.</li> </ul>  | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Đỗ Mai Trang     | 18                       |
|     |  |                      |   |   | <p>Nội dung 2:<br/>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Mạng lưới điện thông minh</i> theo tiếp cận CDIO</p>   | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Mạng lưới điện thông minh</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Mạng lưới điện thông minh</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Mạng lưới điện thông minh</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Mạng lưới điện thông minh</i>;</li> </ul>   | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Phạm Hoàng Nam  |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|---|---|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     |            |           |   |          |   | 5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Mạng lưới điện thông minh</i> .   |            |                            |                      |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Máy điện đặc biệt</i> theo tiếp cận CDIO            | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Máy điện đặc biệt</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Máy điện đặc biệt</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Máy điện đặc biệt</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Máy điện đặc biệt</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Máy điện đặc biệt</i> .  | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Lưu Văn Phúc    |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Nhà máy điện và trạm biến áp</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Nhà máy điện và trạm biến áp</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Nhà máy điện và trạm biến áp</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Nhà máy điện và trạm biến áp</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Nhà máy điện và trạm biến áp</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Nhà máy điện và trạm biến áp</i> . | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Nguyễn Tiến Dũng |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Thiết bị trao đổi nhiệt</i> ;                       | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Thiết bị trao đổi nhiệt</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Thiết bị trao đổi nhiệt</i> ;  | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Đỗ Mai Trang     |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm            | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                           | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|---|----------------------|---|---|--|--|------------|--------------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)   | (3)                  | (4)   | (5)   | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                                  | (10)   | (11)                     |
|     |   |                      |   |   | <p>bị trao đổi nhiệt theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 6: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Tính toán sửa chữa máy điện</i> theo tiếp cận CDIO</p> | <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Thiết bị trao đổi nhiệt</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Thiết bị trao đổi nhiệt</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Thiết bị trao đổi nhiệt</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Tính toán sửa chữa máy điện</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Tính toán sửa chữa máy điện</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Tính toán sửa chữa máy điện</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Tính toán sửa chữa máy điện</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Tính toán sửa chữa máy điện</i>.</p> | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ           | ThS. Lưu Văn Phúc                              |                          |
| 7.  | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Máy và thiết bị thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO | TS. Nguyễn Tân Thành | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường            | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Máy và thiết bị thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | <p>Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Thực tập kỹ thuật</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung,</p>       | <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Thực tập kỹ thuật</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Thực tập kỹ thuật</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Thực tập kỹ thuật</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Thực tập kỹ thuật</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Thực tập kỹ thuật</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Máy và thiết bị sản xuất thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra</p>   | 2          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | TS. Nguyễn Tân Thành;<br>ThS. Nguyễn Thị Huyền | 14                       |
|     |   |                      |   |   | Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung,   |  | 2          | Viện Công nghệ                       | TS. Nguyễn Tân Thành;<br>ThS. Nguyễn Thị       |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                           | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|--|--|------------|--------------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                                  | (10)   | (11)                     |
|     |            |           |   |          | phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Máy và thiết bị sản xuất thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO                                    | <p>chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Máy và thiết bị sản xuất thực phẩm</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Máy và thiết bị sản xuất thực phẩm</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Máy và thiết bị sản xuất thực phẩm</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Máy và thiết bị sản xuất thực phẩm</i>.</p>   |            | Hóa Sinh - Môi trường                | Huyện  |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Quá trình và thiết bị cơ học</i> theo tiếp cận CDIO | <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Quá trình và thiết bị cơ học</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Quá trình và thiết bị cơ học</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Quá trình và thiết bị cơ học</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Quá trình và thiết bị cơ học</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Quá trình và thiết bị cơ học</i>.</p> | 3          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | TS. Nguyễn Tân Thành;<br>ThS. Nguyễn Thị Huyền |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công nghệ lạnh thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO     | <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công nghệ lạnh thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công nghệ lạnh thực phẩm</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công nghệ lạnh thực phẩm</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công nghệ lạnh thực phẩm</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh</p>  | 3          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | TS. Nguyễn Tân Thành;<br>TS. Lê Thị Mỹ Châu    |                          |

| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm             | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                           | Kinh phí (triệu đồng) |
|-----|--|-----------------------|---|---|---|--|------------|--------------------------------------|--|-----------------------|
| (1) | (2)  | (3)                   | (4)   | (5)   | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                                  | (10)   | (11)                  |
|     |  |                       |   |   |   | giá) học phần <i>Công nghệ lạnh thực phẩm</i> .  |            |                                      |  |                       |
|     |  |                       |   |   | Nội dung 5: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Quá trình thiết bị nhiệt và chuyển khối</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Quá trình thiết bị nhiệt và chuyển khối</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Quá trình thiết bị nhiệt và chuyển khối</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Quá trình thiết bị nhiệt và chuyển khối</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Quá trình thiết bị nhiệt và chuyển khối</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Quá trình thiết bị nhiệt và chuyển khối</i> . | 4          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | TS. Nguyễn Tân Thành;<br>ThS. Nguyễn Thị Huyền |                       |
| 8.  | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Hóa sinh công nghiệp</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Nguyễn Thị Huyền | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường            | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Hóa sinh công nghiệp</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Phát triển sản phẩm và bao bì thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phát triển sản phẩm và bao bì thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phát triển sản phẩm và bao bì thực phẩm</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phát triển sản phẩm và bao bì thực phẩm</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phát triển sản phẩm và bao bì thực phẩm</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phát triển sản phẩm và bao bì thực phẩm</i> . | 2          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | GS. TS Trần Đình Thắng<br>TS. Lê Thị Mỹ Châu   | 11                    |
|     |  |                       |   |   | Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung,  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Tiếng Anh chuyên ngành</i> và chuẩn đầu ra  | 2          | Viện Công nghệ                       | GS. TS Trần Đình Thắng;<br>ThS. Nguyễn Thị     |                       |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                             | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|--|---|------------|--------------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)  | (7)   | (8)        | (9)                                  | (10)   | (11)                     |
|     |            |           |   |          | phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Tiếng Anh chuyên ngành</i> theo tiếp cận CDIO  | chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Tiếng Anh chuyên ngành</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Tiếng Anh chuyên ngành</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Tiếng Anh chuyên ngành</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Tiếng Anh chuyên ngành</i> .   |            | Hóa Sinh - Môi trường                | Huyện  |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Nguyên liệu và phụ gia thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Nguyên liệu và phụ gia thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Nguyên liệu và phụ gia thực phẩm</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Nguyên liệu và phụ gia thực phẩm</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Nguyên liệu và phụ gia thực phẩm</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Nguyên liệu và phụ gia thực phẩm</i> . | 3          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | ThS. Nguyễn Thị Huyền;<br>ThS. Lê Thế Tâm        |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Hóa sinh công nghiệp</i> theo tiếp cận CDIO             | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Hóa sinh công nghiệp</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Hóa sinh công nghiệp</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Hóa sinh công nghiệp</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Hóa sinh công nghiệp</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh   | 4          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | GS. TS Trần Đình Thắng;<br>ThS. Nguyễn Thị Huyền |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm               | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                             | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|---|-------------------------|---|---|---|---|------------|--------------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)   | (3)                     | (4)   | (5)   | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                                  | (10)   | (11)                     |
| 9.  | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Vì sinh - đồ án công nghệ</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Đào Thị Thanh Xuân | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường            | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Vì sinh - đồ án công nghệ</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | <p>Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Đồ án thiết kế kỹ thuật-công nghệ</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Cơ sở thiết kế nhà máy sản xuất dược phẩm - thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung,</p> | <p>giá) học phần <i>Hóa sinh công nghiệp</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Đồ án thiết kế kỹ thuật-công nghệ</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br/>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Đồ án thiết kế kỹ thuật-công nghệ</i>;<br/>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Đồ án thiết kế kỹ thuật-công nghệ</i>;<br/>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Đồ án thiết kế kỹ thuật-công nghệ</i>;<br/>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Đồ án thiết kế kỹ thuật-công nghệ</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Cơ sở thiết kế nhà máy sản xuất dược phẩm - thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br/>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Cơ sở thiết kế nhà máy sản xuất dược phẩm - thực phẩm</i>;<br/>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Cơ sở thiết kế nhà máy sản xuất dược phẩm - thực phẩm</i>;<br/>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Cơ sở thiết kế nhà máy sản xuất dược phẩm - thực phẩm</i>;<br/>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Cơ sở thiết kế nhà máy sản xuất dược phẩm - thực phẩm</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Enzym trong công nghệ thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra</p> | 2          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | TS. Nguyễn Tân Thành;<br>ThS. Đào Thị Thanh Xuân | 11                       |
|     |   |                         |   |   |   |   | 2          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | TS. Nguyễn Tân Thành;<br>ThS. Lê Thế Tâm         |                          |
|     |   |                         |   |   |   |   | 3          | Viện Công nghệ                       | ThS. Đào Thị Thanh Xuân;<br>ThS. Nguyễn Thị      |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm            | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                     | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|---|----------------------|---|---|---|---|------------|--------------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)   | (3)                  | (4)   | (5)   | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                                  | (10)                                     | (11)                     |
|     |   |                      |   |   | <p>phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Enzym trong công nghệ thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Vi sinh đại cương và vi sinh công nghiệp</i> theo tiếp cận CDIO</p> | <p>chương trình đào tạo;<br/>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Enzym trong công nghệ thực phẩm</i>;<br/>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Enzym trong công nghệ thực phẩm</i>;<br/>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Enzym trong công nghệ thực phẩm</i>;<br/>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Enzym trong công nghệ thực phẩm</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Vi sinh đại cương và vi sinh công nghiệp</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br/>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Vi sinh đại cương và vi sinh công nghiệp</i>;<br/>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Vi sinh đại cương và vi sinh công nghiệp</i>;<br/>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Vi sinh đại cương và vi sinh công nghiệp</i>;<br/>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Vi sinh đại cương và vi sinh công nghiệp</i>.</p> |            | Hóa Sinh - Môi trường                | Huyền                                    |                          |
| 10. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Phân tích thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Hoàng Văn Trung | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường            | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Phân tích thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất | Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Tin học ứng dụng trong công nghệ hóa học - thực phẩm</i>   | <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Tin học ứng dụng trong công nghệ hóa học - thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br/>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Tin học ứng dụng trong công nghệ hóa học - thực phẩm</i>;<br/>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần</p>   | 2          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | ThS. Lê Thế Tâm;<br>TS. Nguyễn Tân Thành | 12                       |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu                                      | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                           | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|---|--|---|------------|--------------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)   | (6)  | (7)   | (8)        | (9)                                  | (10)   | (11)                     |
|     |            |           |   | lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | phẩm theo tiếp cận CDIO  | <i>Tin học ứng dụng trong công nghệ hóa học - thực phẩm;</i><br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Tin học ứng dụng trong công nghệ hóa học - thực phẩm;</i><br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Tin học ứng dụng trong công nghệ hóa học - thực phẩm.</i>  |            |                                      |  |                          |
|     |            |           |   |   | Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Dinh dưỡng, độc học và an toàn thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Dinh dưỡng, độc học và an toàn thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Dinh dưỡng, độc học và an toàn thực phẩm;</i><br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Dinh dưỡng, độc học và an toàn thực phẩm;</i><br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Dinh dưỡng, độc học và an toàn thực phẩm;</i><br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Dinh dưỡng, độc học và an toàn thực phẩm.</i> | 3          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | ThS. Lê Thế Tâm;<br>ThS. Nguyễn Thị Huyền      |                          |
|     |            |           |   |   | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Quản lý chất lượng thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO             | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Quản lý chất lượng thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Quản lý chất lượng thực phẩm;</i><br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Quản lý chất lượng thực phẩm;</i><br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Quản lý chất lượng thực phẩm;</i>  | 3          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | ThS. Hoàng Văn Trung;<br>GS.TS Trần Đình Thắng |                          |

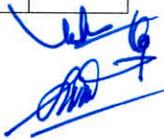
| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm            | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                              | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|--|----------------------|---|---|---|---|------------|--------------------------------------|---|--------------------------|
| (1) | (2)  | (3)                  | (4)   | (5)   | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                                  | (10)  | (11)                     |
|     |  |                      |   |   |   | 5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Quản lí chất lượng thực phẩm</i> .  |            |                                      |   |                          |
|     |  |                      |   |   | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Phân tích chất lượng thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phân tích chất lượng thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phân tích chất lượng thực phẩm</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phân tích chất lượng thực phẩm</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phân tích chất lượng thực phẩm</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phân tích chất lượng thực phẩm</i> . | 4          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | ThS. Hoàng Văn Trung;<br>GS.TS Trần Đình Thắng    |                          |
| 11. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Công nghệ chế biến thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Trần Phương Chi | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường            | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Công nghệ chế biến thực phẩm</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | Nội dung 1:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công nghệ các sản phẩm lên men</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công nghệ các sản phẩm lên men</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công nghệ các sản phẩm lên men</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công nghệ các sản phẩm lên men</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công nghệ các sản phẩm lên men</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công nghệ các sản phẩm lên men</i> . | 3          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | ThS. Đào Thị Thanh Xuân;<br>ThS. Nguyễn Thị Huyền | 12                       |
|     |  |                      |   |   | Nội dung 2:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp   | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công nghệ chế biến nông sản</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;  | 3          | Viện Công nghệ Hóa                   | ThS. Trần Phương Chi;<br>ThS. Đào Thị Thanh Xuân  |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                     | Thành viên thực hiện                             | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|---|--|------------|--------------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                                  | (10)   | (11)                     |
|     |            |           |   |          | giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công nghệ chế biến nông sản</i> theo tiếp cận CDIO  | <ol style="list-style-type: none"> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công nghệ chế biến nông sản</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công nghệ chế biến nông sản</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công nghệ chế biến nông sản</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công nghệ chế biến nông sản</i>.</li> </ol>   |            | Sinh - Môi trường                    |  |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công nghệ chế biến sữa, chè, cà phê, đường, bánh, kẹo</i> theo tiếp cận CDIO | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công nghệ chế biến sữa, chè, cà phê, đường, bánh, kẹo</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công nghệ chế biến sữa, chè, cà phê, đường, bánh, kẹo</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công nghệ chế biến sữa, chè, cà phê, đường, bánh, kẹo</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công nghệ chế biến sữa, chè, cà phê, đường, bánh, kẹo</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công nghệ chế biến sữa, chè, cà phê, đường, bánh, kẹo</i>.</li> </ol> | 3          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | ThS. Đào Thị Thanh Xuân;<br>TS. Lê Thị Mỹ Châu   |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Thí nghiệm công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm</i>                      | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Thí nghiệm công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Thí nghiệm công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm</i>;</li> </ol>  | 3          | Viện Công nghệ Hóa Sinh - Môi trường | ThS. Đào Thị Thanh Xuân;<br>ThS. Trần Phương Chi |                          |

| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm         | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí (triệu đồng) |
|-----|--|-------------------|---|---|--|--|------------|----------------------------|----------------------|-----------------------|
| (1) | (2)  | (3)               | (4)   | (5)   | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                  |
|     |  |                   |   |   | <i>quản thực phẩm theo tiếp cận CDIO</i>   | 3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Thí nghiệm công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Thí nghiệm công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Thí nghiệm công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm</i> .   |            |                            |                      |                       |
| 12. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Phát triển phần mềm ứng dụng</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Lê Văn Thành | Viện Kỹ thuật và Công nghệ                      | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Phát triển phần mềm ứng dụng</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | Nội dung 1:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Phát triển ứng dụng Web với PHP &amp; MySQL</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phát triển ứng dụng Web với PHP &amp; MySQL</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phát triển ứng dụng Web với PHP &amp; MySQL</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phát triển ứng dụng Web với PHP &amp; MySQL</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phát triển ứng dụng Web với PHP &amp; MySQL</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phát triển ứng dụng Web với PHP &amp; MySQL</i> . | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Lê Văn Thành    | 24                    |
|     |  |                   |   |   | Nội dung 2:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Lập trình Java nâng cao</i> theo tiếp cận CDIO                     | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Lập trình Java nâng cao</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Lập trình Java nâng cao</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Lập trình Java nâng cao</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Lập trình Java nâng cao</i> ;  | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Trần Xuân Hào   |                       |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|---|---|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     |            |           |   |          |   | 5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Lập trình Java nâng cao</i> .   |            |                            |                      |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Phát triển ứng dụng dựa trên mã nguồn mở</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phát triển ứng dụng dựa trên mã nguồn mở</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phát triển ứng dụng dựa trên mã nguồn mở</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phát triển ứng dụng dựa trên mã nguồn mở</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phát triển ứng dụng dựa trên mã nguồn mở</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phát triển ứng dụng dựa trên mã nguồn mở</i> . | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Võ Đức Quang    |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công nghệ phần mềm</i> theo tiếp cận CDIO                       | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công nghệ phần mềm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công nghệ phần mềm</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công nghệ phần mềm</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công nghệ phần mềm</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công nghệ phần mềm</i> .   | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Cao Thanh Sơn    |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp   | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Tương tác người-máy</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;  | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Nguyễn Bùi Hậu  |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện  | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|--|---|------------|----------------------------|-----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)  | (7)   | (8)        | (9)                        | (10)                  | (11)                     |
|     |            |           |   |          | giảng dạy và đánh giá học phần <i>Tương tác người-máy</i> theo tiếp cận CDIO   | <ul style="list-style-type: none"> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Tương tác người-máy</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Tương tác người-máy</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Tương tác người-máy</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Tương tác người-máy</i>.</li> </ul>  |            |                            |                       |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 6: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Hệ thống thông tin quản lý</i> theo tiếp cận CDIO | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Hệ thống thông tin quản lý</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Hệ thống thông tin quản lý</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Hệ thống thông tin quản lý</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Hệ thống thông tin quản lý</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Hệ thống thông tin quản lý</i>.</li> </ul> | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Trần Thị Kim Oanh |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 7: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Kiến trúc phần mềm</i> theo tiếp cận CDIO         | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Kiến trúc phần mềm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Kiến trúc phần mềm</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Kiến trúc phần mềm</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Kiến trúc phần mềm</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Kiến trúc phần mềm</i>.</li> </ul>   | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Cao Thanh Sơn     |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 8: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Khai phá dữ liệu</i> theo tiếp cận CDIO           | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Khai phá dữ liệu</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</li> <li>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Khai phá dữ liệu</i>;</li> <li>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Khai phá dữ liệu</i>;</li> <li>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Khai phá dữ liệu</i>;</li> <li>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Khai phá dữ liệu</i>.</li> </ul>   | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Phan Anh Phong    |                          |



| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm       | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu   | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|--|-----------------|---|--|---|--|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)  | (3)             | (4)   | (5)  | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     |  |                 |   |  | mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Khai phá dữ liệu</i> theo tiếp cận CDIO                         | <i>liệu</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Khai phá dữ liệu</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Khai phá dữ liệu</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Khai phá dữ liệu</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Khai phá dữ liệu</i> .  |            | Công nghệ                  |                      |                          |
| 13. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Mạng máy tính và an toàn thông tin</i> theo tiếp cận CDIO | TS. Lê Văn Minh | Viện Kỹ thuật và Công nghệ                      | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Mạng máy tính và an toàn thông tin</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Mạng máy tính</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Mạng máy tính</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Mạng máy tính</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Mạng máy tính</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Mạng máy tính</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Mạng máy tính</i> . | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Lê Văn Minh      | 27                       |
|     |  |                 |   |  | Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>An ninh mạng</i> theo tiếp cận CDIO  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>An ninh mạng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>An ninh mạng</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>An ninh mạng</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>An ninh mạng</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>An ninh mạng</i> .      | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Lê Văn Minh      |                          |
|     |  |                 |   |  | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung,  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Lập trình mạng</i> và chuẩn đầu ra chương trình   | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Lê Quốc Anh     |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|--|---|------------|----------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)  | (7)   | (8)        | (9)                        | (10)                 | (11)                     |
|     |            |           |   |          | phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Lập trình mạng</i> theo tiếp cận CDIO  | đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Lập trình mạng</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Lập trình mạng</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Lập trình mạng</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Lập trình mạng</i> .  |            | nghệ                       |                      |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Phân tích, thiết kế mạng</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phân tích, thiết kế mạng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phân tích, thiết kế mạng</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phân tích, thiết kế mạng</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phân tích, thiết kế mạng</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phân tích, thiết kế mạng</i> . | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | TS. Vũ Chí Cường     |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>An toàn thông tin</i> theo tiếp cận CDIO        | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>An toàn thông tin</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>An toàn thông tin</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>An toàn thông tin</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>An toàn thông tin</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>An toàn thông tin</i> .                                    | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Lê Quốc Anh     |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 6:  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa   | 3          | Viện Kỹ                    | ThS. Trần Xuân       |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy           | Thành viên thực hiện   | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|---|---|------------|----------------------------|------------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                        | (10)                   | (11)                     |
|     |            |           |   |          | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Lập trình cho thiết bị di động</i> theo tiếp cận CDIO  | chuẩn đầu ra học phần <i>Lập trình cho thiết bị di động</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Lập trình cho thiết bị di động</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Lập trình cho thiết bị di động</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Lập trình cho thiết bị di động</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Lập trình cho thiết bị di động</i> . |            | thuật và Công nghệ         | Hào                    |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 7: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Học máy</i> theo tiếp cận CDIO             | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Học máy</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Học máy</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Học máy</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Học máy</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Học máy</i> .  | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | PGS. TS Hoàng Hữu Việt |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 8: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Lập trình cho robot</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Lập trình cho robot</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Lập trình cho robot</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Lập trình cho robot</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Lập trình cho robot</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh   | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ | ThS. Lê Văn Thành      |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm          | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện   | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|---|--------------------|---|---|---|--|------------|----------------------------------|------------------------|--------------------------|
| (1) | (2)   | (3)                | (4)   | (5)   | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)                   | (11)                     |
|     |   |                    |   |   |   | giáo) học phần <i>Lập trình cho robot</i> .  |            |                                  |                        |                          |
|     |   |                    |   |   | Nội dung 9:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Lập trình .NET</i> theo tiếp cận CDIO               | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Lập trình .NET</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Lập trình .NET</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Lập trình .NET</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Lập trình .NET</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Lập trình .NET</i> .  | 3          | Viện Kỹ thuật và Công nghệ       | PGS. TS Hoàng Hữu Việt |                          |
| 14. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Công tác xã hội 3</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Phạm Thị Oanh | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Công tác xã hội 3</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | Nội dung 1:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với cá nhân</i> theo tiếp cận CDIO  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với cá nhân</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với cá nhân</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với cá nhân</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với cá nhân</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với cá nhân</i> . | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Võ Thị Cẩm Ly      | 20                       |
|     |   |                    |   |   | Nội dung 2:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với gia đình</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với gia đình</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với gia đình</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với gia đình</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của   | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Phan Thị Thúy Hà  |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện    | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|---|---|------------|----------------------------------|-------------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                              | (10)                    | (11)                     |
|     |            |           |   |          |   | học phần <i>Công tác xã hội với gia đình</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với gia đình</i> .  |            |                                  |                         |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn</i> . | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Phạm Thị Oanh      |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với người cao tuổi</i> theo tiếp cận CDIO     | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với người cao tuổi</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với người cao tuổi</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với người cao tuổi</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với người cao tuổi</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với người cao tuổi</i> .                     | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Nguyễn Thị Hoài An |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5:   | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa   | 4          | Viện                             | ThS. Trần Thị           |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm                | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy   | Thành viên thực hiện                               | Kinh phí (triệu đồng) |
|-----|---|--------------------------|---|---|---|---|------------|--|--|-----------------------|
| (1) | (2)   | (3)                      | (4)   | (5)   | (6)   | (7)   | (8)        | (9)  | (10)   | (11)                  |
|     |   |                          |   |   | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Quản lí ca trong Công tác xã hội</i> theo tiếp cận CDIO  | chuẩn đầu ra học phần <i>Quản lí ca trong Công tác xã hội</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Quản lí ca trong Công tác xã hội</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Quản lí ca trong Công tác xã hội</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Quản lí ca trong Công tác xã hội</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Quản lí ca trong Công tác xã hội</i> .   |            | Khoa học Xã hội và Nhân văn  | Khánh Dung   |                       |
| 15. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Công tác xã hội 4</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Trần Thị Khánh Dung | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Công tác xã hội 4</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | Nội dung 1:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với nhóm</i> theo tiếp cận CDIO<br><br>Nội dung 2:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội trong trường học</i> theo tiếp cận | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với nhóm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với nhóm</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với nhóm</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với nhóm</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với nhóm</i> .<br><br>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội trong trường học</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội trong trường học</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội trong trường học</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của | 4<br><br>4 | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn<br><br>Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Phạm Thị Oanh<br><br>ThS. Trần Thị Khánh Dung | 25                    |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện  | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|---|---|------------|----------------------------------|-----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                              | (10)                  | (11)                     |
|     |            |           |   |          | CDIO  | học phần <i>Công tác xã hội trong trường học</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội trong trường học</i> .  |            |                                  |                       |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với người khuyết tật</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với người khuyết tật</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với người khuyết tật</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với người khuyết tật</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với người khuyết tật</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với người khuyết tật</i> . | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Đặng Thị Minh Lý  |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với trẻ em</i> theo tiếp cận CDIO           | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với trẻ em</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với trẻ em</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với trẻ em</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với trẻ em</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với trẻ em</i> .   | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Phan Thị Thúy Hà |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung,   | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm</i> và   | 5          | Viện Khoa học Xã                 | ThS. Phùng Văn Nam    |                          |

| TT  | Tên đề tài   | Chủ nhiệm             | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu   | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện     | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|--|-----------------------|---|--|---|--|------------|----------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| (1) | (2)  | (3)                   | (4)   | (5)  | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)                     | (11)                     |
|     |  |                       |   |  | <p>phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 6: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm</i> theo tiếp cận CDIO</p> | <p>chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br/>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm</i>;<br/>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm</i>;<br/>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm</i>;<br/>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br/>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm</i>;<br/>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm</i>;<br/>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm</i>;<br/>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với nhóm ma túy, mại dâm</i>.</p> |            | hội và Nhân văn                  |                          |                          |
|     |  |                       |   |  |   |  | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Trần Thị Khánh Dung |                          |
| 16. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Công tác xã hội 5</i> theo tiếp cận | ThS. Phan Thị Thúy Hà | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Công tác xã hội 5</i> theo tiếp cận CDIO | Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Thực hành phát triển cộng đồng</i>   | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Thực hành phát triển cộng đồng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Thực hành phát triển cộng đồng</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần  | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Phùng Văn Nam       | 23                       |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu   | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện    | Kinh phí (triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|--|---|--|------------|----------------------------------|-------------------------|-----------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)  | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)                    | (11)                  |
|     | CDIO       |           |   | nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | <i>cộng đồng</i> theo tiếp cận CDIO   | <i>Thực hành phát triển cộng đồng</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Thực hành phát triển cộng đồng</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Thực hành phát triển cộng đồng</i> .  |            |                                  |                         |                       |
|     |            |           |   |  | Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Phát triển cộng đồng</i> theo tiếp cận CDIO                | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phát triển cộng đồng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phát triển cộng đồng</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phát triển cộng đồng</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phát triển cộng đồng</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phát triển cộng đồng</i> .  | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Phan Thị Thúy Hà   |                       |
|     |            |           |   |  | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> . | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Nguyễn Thị Hoài An |                       |
|     |            |           |   |  | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội trong lĩnh vực y tế</i> . | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Võ Thị Cẩm Ly       |                       |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện    | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|---|--|------------|----------------------------------|-------------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)                    | (11)                     |
|     |            |           |   |          | mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội với người nghèo</i> theo tiếp cận CDIO                                      | <i>hội với người nghèo</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với người nghèo</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Công tác xã hội với người nghèo</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với người nghèo</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với người nghèo</i> .   |            | học Xã hội và Nhân văn           |                         |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Xây dựng và quản lý dự án Công tác xã hội</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Xây dựng và quản lý dự án Công tác xã hội</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Xây dựng và quản lý dự án Công tác xã hội</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Xây dựng và quản lý dự án Công tác xã hội</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Xây dựng và quản lý dự án Công tác xã hội</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Xây dựng và quản lý dự án Công tác xã hội</i> . | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Đặng Thị Minh Lý    |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 6: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Công tác xã hội</i>  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần  | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Ông Thị Mai Thương |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm               | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện    | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|---|-------------------------|---|---|--|--|------------|----------------------------------|-------------------------|--------------------------|
| (1) | (2)   | (3)                     | (4)   | (5)   | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)                    | (11)                     |
|     |   |                         |   |   | với nhóm dân tộc thiểu số theo tiếp cận CDIO   | Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Công tác xã hội với nhóm dân tộc thiểu số</i> .   |            |                                  |                         |                          |
| 17. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Chính trị học 4</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Phạm Thị Thúy Hồng | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Chính trị học 4</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | Nội dung 1:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Đảng Chính trị và phương thức cầm quyền</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Đảng Chính trị và phương thức cầm quyền</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Đảng Chính trị và phương thức cầm quyền</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Đảng Chính trị và phương thức cầm quyền</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Đảng Chính trị và phương thức cầm quyền</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Đảng Chính trị và phương thức cầm quyền</i> . | 2          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Phạm Thị Thúy Hồng | 18                       |
|     |   |                         |   |   | Nội dung 2:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Xây dựng Đảng</i> theo tiếp cận CDIO                           | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Xây dựng Đảng</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Xây dựng Đảng</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Xây dựng Đảng</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Xây dựng Đảng</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Xây dựng Đảng</i> .   | 2          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Nguyễn Văn Trung    |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện   | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|--|--|------------|----------------------------------|------------------------|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)                   | (11)                     |
|     |            |           |   |          | Nội dung 3:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</i> . | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | PGS.TS Đinh Thế Định   |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Văn hóa Chính trị</i> theo tiếp cận CDIO                     | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Văn hóa Chính trị</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Văn hóa Chính trị</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Văn hóa Chính trị</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Văn hóa Chính trị</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Văn hóa Chính trị</i> .   | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Bùi Thị Cần        |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Chính trị học Việt Nam</i> theo tiếp cận                     | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Chính trị học Việt Nam</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Chính trị học Việt Nam</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Chính trị học Việt Nam</i> ;  | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | PGS.TS Nguyễn Thái Sơn |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm          | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện   | Kinh phí (triệu đồng) |
|-----|---|--------------------|---|---|--|---|------------|----------------------------------|--|-----------------------|
| (1) | (2)   | (3)                | (4)   | (5)   | (6)  | (7)   | (8)        | (9)                              | (10)   | (11)                  |
|     |   |                    |   |   | CDIO   | 4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Chính trị học Việt Nam</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Chính trị học Việt Nam</i> .  |            |                                  |  |                       |
|     |   |                    |   |   | Nội dung 6: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Phương pháp tiếp cận và xử lý tình huống Chính trị</i> theo tiếp cận CDIO                                       | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phương pháp tiếp cận và xử lý tình huống Chính trị</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phương pháp tiếp cận và xử lý tình huống Chính trị</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phương pháp tiếp cận và xử lý tình huống Chính trị</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phương pháp tiếp cận và xử lý tình huống Chính trị</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phương pháp tiếp cận và xử lý tình huống Chính trị</i> . | 4          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Nguyễn Thị Lê Vinh  |                       |
| 18. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Triết học</i> theo tiếp cận CDIO | ThS. Lê Thị Nam An | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Triết học</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. | Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Mỹ học</i> theo tiếp cận CDIO<br><br>Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Mỹ học</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Mỹ học</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Mỹ học</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Mỹ học</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Mỹ học</i> .<br><br>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Đạo đức học</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Đạo đức học</i> ;   | 2<br><br>3 | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Nguyễn Văn Sang;<br>TS. Nguyễn Văn Thiện<br><br>ThS. Lê Thị Nam An;<br>TS. Nguyễn Văn Sang | 15                    |

| TT  | Tên đề tài                               | Chủ nhiệm          | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu                                | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện  | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|--|--------------------|---|---|---|--|------------|----------------------------------|---|--------------------------|
| (1) | (2)                                      | (3)                | (4)   | (5)                                     | (6)   | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)  | (11)                     |
|     |  |                    |   |   | giá học phần <i>Đạo đức học</i> theo tiếp cận CDIO  | 3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Đạo đức học</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Đạo đức học</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Đạo đức học</i> .   |            | văn                              |   |                          |
|     |  |                    |   |   | Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Giới thiệu tác phẩm Mác – Lênin</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Giới thiệu tác phẩm Mác – Lênin</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Giới thiệu tác phẩm Mác – Lênin</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Giới thiệu tác phẩm Mác – Lênin</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Giới thiệu tác phẩm Mác – Lênin</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Giới thiệu tác phẩm Mác – Lênin</i> . | 5          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | PGS. TS Trần Viết Quang;<br>PGS.TS Đinh Thế Định;<br>ThS. Nguyễn Thị Diệp |                          |
|     |  |                    |   |   | Nội dung 4: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Chuyên đề triết học</i> theo tiếp cận CDIO             | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Chuyên đề triết học</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Chuyên đề triết học</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Chuyên đề triết học</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Chuyên đề triết học</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Chuyên đề triết học</i> .   | 5          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | PGS.TS Nguyễn Thái Sơn;<br>PGS.TS Trần Viết Quang;<br>TS. Nguyễn Văn Sang |                          |
| 19. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp | TS. Nguyễn Thị Hải | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy | Nội dung 1: Nghiên cứu đổi mới nội dung,  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Lịch sử tư tưởng kinh tế</i> và chuẩn đầu ra chương   | 3          | Viện Khoa học Xã                 | ThS. Nguyễn Thị Mỹ Hương  | 22                       |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu  | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|---|-----------|---|---|--|---|------------|----------------------------------|----------------------|--------------------------|
| (1) | (2)   | (3)       | (4)   | (5)   | (6)  | (7)   | (8)        | (9)                              | (10)                 | (11)                     |
|     | giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Kinh tế chính trị và CNXH khoa học</i> theo tiếp cận CDIO | Yến       |   | và đánh giá khối kiến thức <i>Kinh tế chính trị và CNXH khoa học</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | <p>phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Lịch sử tư tưởng kinh tế</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 2: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa</i> theo tiếp cận CDIO</p> <p>Nội dung 3: Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Giáo dục gia đình</i> theo tiếp cận CDIO</p> | <p>trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Lịch sử tư tưởng kinh tế</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Lịch sử tư tưởng kinh tế</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Lịch sử tư tưởng kinh tế</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Lịch sử tư tưởng kinh tế</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa</i>.</p> <p>1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Giáo dục gia đình</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;</p> <p>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Giáo dục gia đình</i>;</p> <p>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Giáo dục gia đình</i>;</p> <p>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Giáo dục gia đình</i>;</p> <p>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh</p> |            | hội và Nhân văn                  |                      |                          |
|     |   |           |   |   |  |   | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | PGS.TS Đinh Thế Định |                          |
|     |   |           |   |   |  |   | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Vũ Thị Phương Lê |                          |

| TT  | Tên đề tài | Chủ nhiệm | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu | Nội dung nghiên cứu  | Sản phẩm   | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện                         | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|------------|-----------|---|----------|--|--|------------|----------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)        | (3)       | (4)   | (5)      | (6)  | (7)  | (8)        | (9)                              | (10)   | (11)                     |
|     |            |           |   |          |  | giáo học phần <i>Giáo dục gia đình</i> .   |            |                                  |  |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 4:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Phương pháp NCKH ngành Giáo dục Chính trị</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Phương pháp NCKH ngành Giáo dục Chính trị</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Phương pháp NCKH ngành Giáo dục Chính trị</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Phương pháp NCKH ngành Giáo dục Chính trị</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Phương pháp NCKH ngành Giáo dục Chính trị</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Phương pháp NCKH ngành Giáo dục Chính trị</i> . | 3          | Viện Sư phạm Xã hội              | TS. Bùi Thị Cẩm                              |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 5:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Chuyên đề kinh tế chính trị</i> theo tiếp cận CDIO               | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Chuyên đề kinh tế chính trị</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Chuyên đề kinh tế chính trị</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Chuyên đề kinh tế chính trị</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Chuyên đề kinh tế chính trị</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Chuyên đề kinh tế chính trị</i> .   | 5          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | ThS. Nguyễn Thị Diệp                         |                          |
|     |            |           |   |          | Nội dung 6:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh  | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Chuyên</i>  | 5          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân     | PGS.TS Đinh Thế Định<br>TS. Vũ Thị Phương Lê |                          |

| TT  | Tên đề tài  | Chủ nhiệm           | Đơn vị chủ trì<br>(Đơn vị của chủ nhiệm đề tài) | Mục tiêu   | Nội dung nghiên cứu   | Sản phẩm  | Số tín chỉ | Đơn vị giảng dạy                 | Thành viên thực hiện                           | Kinh phí<br>(triệu đồng) |
|-----|---|---------------------|---|--|---|---|------------|----------------------------------|--|--------------------------|
| (1) | (2)   | (3)                 | (4)   | (5)  | (6)   | (7)   | (8)        | (9)                              | (10)   | (11)                     |
|     |   |                     |   |  | giá học phần<br><i>Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học</i> theo tiếp cận CDIO   | <i>đề chủ nghĩa xã hội khoa học</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Chuyên đề chủ nghĩa xã hội khoa học</i> .   |            | văn                              |  |                          |
| 20. | Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Lịch sử đảng CSVN và Tư tưởng HCM</i> theo tiếp cận CDIO | TS. Trần Cao Nguyên | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn                | Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá khối kiến thức <i>Lịch sử đảng CSVN và Tư tưởng HCM</i> theo tiếp cận CDIO nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp | Nội dung 1:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Chuyên đề lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam</i> theo tiếp cận CDIO | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Chuyên đề lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Chuyên đề lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Chuyên đề lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Chuyên đề lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam</i> ;<br>5. Hệ thống câu hỏi thi (tiêu chí đánh giá) học phần <i>Chuyên đề lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam</i> . | 3          | Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn | TS. Trần Cao Nguyên;<br>ThS. Dương Thị Mai Hoa | 14                       |
|     |   |                     |   |  | Nội dung 2:<br>Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần <i>Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh</i> theo tiếp cận CDIO           | 1. Báo cáo phân tích mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần <i>Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh</i> và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo;<br>2. Đề cương chi tiết học phần <i>Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh</i> ;<br>3. Slide tóm tắt bài giảng học phần <i>Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh</i> ;<br>4. Bản đặc tả ma trận câu hỏi thi của học phần <i>Chuyên đề tư tưởng Hồ Chí Minh</i> ;   | 3          | Viện Sư phạm Xã hội              | TS. Bùi Thị Cẩn                                |                          |